TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN ĐÔNG ANH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	----------
----------	*Đông Anh, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

Số : 366/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2020/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh 1979.

MNơi KHKTT: Thôn TN, xã NH, huyện ĐA, T/p Hà Nội.

Chỗ ở: Số nhà 33, Khu Cầu L, thôn TM, xã NH, huyện ĐA, T/p Hà Nội.

Bị đơn: Anh: **Nguyễn Bá T**, sinh 1976.

Nơi KHKTT: Thôn TM, xã NH, huyện ĐA, T/p Hà Nội.

Chỗ ở: Số nhà 33, Khu Cầu L, thôn TM, xã NH, huyện ĐA, T/p Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lê phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, xác định có 01 con là cháu Nguyễn Bá T1, sinh 02/11/2002. Hai bên thỏa thuận để chị H trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Bá T có quyền đi lại thăm, chăm sóc con chung không ai đ- ợc ngăn cản.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất nông nghiệp công sức, công nợ: Hai bên xin tự phân chia, nên không đề nghị toà án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H xin chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đ- ợc trừ vào số tiền chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, t/p Hà Nội theo biên lai số AA/2018/0016167 ngày 14/5/2020, còn hoàn trả lại chị H 150.000đ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh